

TỔNG HỢP KẾT QUẢ HỒ SƠ KÊ KHAI ĐĂNG KÝ ĐẤT NÔNG NGHIỆP KHÁC DO UBND XÃ SƠN MÙA C

(Kèm theo Công văn số 302/UBND ngày 26 tháng 8 năm 2025 của UBND xã Sơn Tây Thượng)

STT	Số hiệu tờ bản đồ	Số hiệu thửa đất	Địa danh thửa đất	Diện tích (m2)	Ký hiệu Loại đất	Nguồn gốc sử dụng đất	Tình trạng pháp lý của thửa đất	Họ, tên người đang trực tiếp quản lý, sử dụng
1	2	3	4	5	6	7	8	9
xã Sơn Mùa cũ								
1	1	1	Thôn Huy Em	83,8	LUC	Đất thừa công trình: Đường đô thị 02 (Quảng trường - ĐT.05), được thu hồi giao cho UBND xã quản lý theo Quyết định số 1785, 1789 của UBND huyện Sơn Tây ngày 28/10/2019	Không tranh chấp	UBND xã Sơn Tây thượng
2	1	2	Thôn Huy Em	73,6	LUC	Đất thừa công trình: Đường đô thị 02 (Quảng trường - ĐT.05), được thu hồi giao cho UBND xã quản lý theo Quyết định số 1789 của UBND huyện Sơn Tây ngày 28/10/2019	Không tranh chấp	UBND xã Sơn Tây thượng
3	2	1	Thôn Huy Em	48,7	LUC	Đất thừa công trình: Đường đô thị 02 (Quảng trường - ĐT.05), được thu hồi giao cho UBND xã quản lý theo Quyết định số 1796 của UBND huyện Sơn Tây ngày 28/10/2019	Không tranh chấp	UBND xã Sơn Tây thượng

STT	Số hiệu tờ bản đồ	Số hiệu thửa đất	Địa danh thửa đất	Diện tích (m2)	Ký hiệu Loại đất	Nguồn gốc sử dụng đất	Tình trạng pháp lý của thửa đất	Họ, tên người đang trực tiếp quản lý, sử dụng
4	2	2	Thôn Huy Em	11,5	LUC	Đất thừa công trình: Đường đô thị 02 (Quảng trường - ĐT.05), được thu hồi giao cho UBND xã quản lý theo Quyết định số 1783 của UBND huyện Sơn Tây ngày 28/10/2019	Không tranh chấp	UBND xã Sơn Tây thượng
5	2	3	Thôn Huy Em	51,9	LUC	Đất thừa công trình: Đường đô thị 02 (Quảng trường - ĐT.05), được thu hồi giao cho UBND xã quản lý theo Quyết định số 1793 của UBND huyện Sơn Tây ngày 28/10/2019	Không tranh chấp	UBND xã Sơn Tây thượng
6	2	4	Thôn Huy Em	20,2	LUC	Đất thừa công trình: Đường đô thị 02 (Quảng trường - ĐT.05), được thu hồi giao cho UBND xã quản lý theo Quyết định số 1797 của UBND huyện Sơn Tây ngày 28/10/2019	Không tranh chấp	UBND xã Sơn Tây thượng
7	2	5	Thôn Huy Em	75,1	LUC	Đất thừa công trình: Đường đô thị 02 (Quảng trường - ĐT.05), được thu hồi giao cho UBND xã quản lý theo Quyết định số 1777 và 1781 của UBND huyện Sơn Tây ngày 28/10/2019	Không tranh chấp	UBND xã Sơn Tây thượng

STT	Số hiệu tờ bản đồ	Số hiệu thửa đất	Địa danh thửa đất	Diện tích (m2)	Ký hiệu Loại đất	Nguồn gốc sử dụng đất	Tình trạng pháp lý của thửa đất	Họ, tên người đang trực tiếp quản lý, sử dụng
8	2	6	Thôn Huy Em	26,8	LUC	Đất thừa công trình: Đường đô thị 02 (Quảng trường - ĐT.05), được thu hồi giao cho UBND xã quản lý theo Quyết định số 1780 của UBND huyện Sơn Tây ngày 28/10/2019	Không tranh chấp	UBND xã Sơn Tây thượng
9	2	7	Thôn Huy Em	54,8	LUC	Đất thừa công trình: Đường đô thị 02 (Quảng trường - ĐT.05), được thu hồi giao cho UBND xã quản lý theo Quyết định số 1780 của UBND huyện Sơn Tây ngày 28/10/2019	Không tranh chấp	UBND xã Sơn Tây thượng
10	2	8	Thôn Huy Em	138,7	LUC	Đất thừa công trình: Đường đô thị 02 (Quảng trường - ĐT.05), được thu hồi giao cho UBND xã quản lý theo Quyết định số 1780 của UBND huyện Sơn Tây ngày 28/10/2019	Không tranh chấp	UBND xã Sơn Tây thượng
11	2	9	Thôn Huy Em	98,2	LUC	Đất thừa công trình: Đường đô thị 02 (Quảng trường - ĐT.05), được thu hồi giao cho UBND xã quản lý theo Quyết định số 1782 và 1792 của UBND huyện Sơn Tây ngày 28/10/2019	Không tranh chấp	UBND xã Sơn Tây thượng

STT	Số hiệu tờ bản đồ	Số hiệu thửa đất	Địa danh thửa đất	Diện tích (m2)	Ký hiệu Loại đất	Nguồn gốc sử dụng đất	Tình trạng pháp lý của thửa đất	Họ, tên người đang trực tiếp quản lý, sử dụng
12	2	10	Thôn Huy Em	16,4	LUC	Đất thừa công trình: Đường đô thị 02 (Quảng trường - ĐT.05), được thu hồi giao cho UBND xã quản lý theo Quyết định số 1792 của UBND huyện Sơn Tây ngày 28/10/2019	Không tranh chấp	UBND xã Sơn Tây thượng
13	2	11	Thôn Huy Em	35,4	LUC	Đất thừa công trình: Đường đô thị 02 (Quảng trường - ĐT.05), được thu hồi giao cho UBND xã quản lý theo Quyết định số 1778 của UBND huyện Sơn Tây ngày 28/10/2019	Không tranh chấp	UBND xã Sơn Tây thượng
14	2	12	Thôn Huy Em	12,0	LUC	Đất thừa công trình: Đường đô thị 02 (Quảng trường - ĐT.05), được thu hồi giao cho UBND xã quản lý theo Quyết định số 1778 và 1786 của UBND huyện Sơn Tây ngày 28/10/2019	Không tranh chấp	UBND xã Sơn Tây thượng
15	2	13	Thôn Huy Em	45,4	LUC	Đất thừa công trình: Đường đô thị 02 (Quảng trường - ĐT.05), được thu hồi giao cho UBND xã quản lý theo Quyết định số 1778 của UBND huyện Sơn Tây ngày 28/10/2019	Không tranh chấp	UBND xã Sơn Tây thượng

STT	Số hiệu tờ bản đồ	Số hiệu thửa đất	Địa danh thửa đất	Diện tích (m2)	Ký hiệu Loại đất	Nguồn gốc sử dụng đất	Tình trạng pháp lý của thửa đất	Họ, tên người đang trực tiếp quản lý, sử dụng
16	2	14	Thôn Huy Em	45,4	LUC	Đất thừa công trình: Đường đô thị 02 (Quảng trường - ĐT.05), được thu hồi giao cho UBND xã quản lý theo Quyết định số 1776 của UBND huyện Sơn Tây ngày 28/10/2019	Không tranh chấp	UBND xã Sơn Tây thượng
17	2	15	Thôn Huy Em	21,0	LUC	Đất thừa công trình: Đường đô thị 02 (Quảng trường - ĐT.05), được thu hồi giao cho UBND xã quản lý theo Quyết định số 1778 của UBND huyện Sơn Tây ngày 28/10/2019	Không tranh chấp	UBND xã Sơn Tây thượng
18	2	16	Thôn Huy Em	50,3	LUC	Đất thừa công trình: Đường đô thị 02 (Quảng trường - ĐT.05), được thu hồi giao cho UBND xã quản lý theo Quyết định số 1776 của UBND huyện Sơn Tây ngày 28/10/2019	Không tranh chấp	UBND xã Sơn Tây thượng
19	2	17	Thôn Huy Em	84,3	LUC	Đất thừa công trình: Đường đô thị 02 (Quảng trường - ĐT.05), được thu hồi giao cho UBND xã quản lý theo Quyết định số 1794 của UBND huyện Sơn Tây ngày 28/10/2019	Không tranh chấp	UBND xã Sơn Tây thượng

STT	Số hiệu tờ bản đồ	Số hiệu thửa đất	Địa danh thửa đất	Diện tích (m2)	Ký hiệu Loại đất	Nguồn gốc sử dụng đất	Tình trạng pháp lý của thửa đất	Họ, tên người đang trực tiếp quản lý, sử dụng
20	2	18	Thôn Huy Em	64,7	LUC	Đất thừa công trình: Đường trung tâm huyện Sơn Tây (giai đoạn 2), được thu hồi giao cho UBND xã quản lý theo Quyết định số 2164 của UBND huyện Sơn Tây ngày 18/12/2015	Không tranh chấp	UBND xã Sơn Tây thượng
21	2	19	Thôn Huy Em	163,4	LUC	Đất thừa công trình: Đường đô thị 02 (Quảng trường - ĐT.05), được thu hồi giao cho UBND xã quản lý theo Quyết định số 1795 và 1791 của UBND huyện Sơn Tây ngày 28/10/2019 Đất thừa công trình: Đường trung tâm huyện Sơn Tây (giai đoạn 2), được thu hồi giao cho UBND xã quản lý theo Quyết định số 1888 của UBND huyện Sơn Tây ngày 03/10/2016	Không tranh chấp	UBND xã Sơn Tây thượng
22	2	20	Thôn Huy Em	75,5	LUC	Đất thừa công trình: Đường trung tâm huyện Sơn Tây (giai đoạn 2), được thu hồi giao cho UBND xã quản lý theo Quyết định số 1886 và 1887 của UBND huyện Sơn Tây ngày 03/10/2016	Không tranh chấp	UBND xã Sơn Tây thượng

STT	Số hiệu tờ bản đồ	Số hiệu thửa đất	Địa danh thửa đất	Diện tích (m2)	Ký hiệu Loại đất	Nguồn gốc sử dụng đất	Tình trạng pháp lý của thửa đất	Họ, tên người đang trực tiếp quản lý, sử dụng
23	2	21	Thôn Huy Em	19,5	LUC	Đất thừa công trình: Đường trung tâm huyện Sơn Tây (giai đoạn 2), được thu hồi giao cho UBND xã quản lý theo Quyết định số 1886 của UBND huyện Sơn Tây ngày 03/10/2016	Không tranh chấp	UBND xã Sơn Tây thượng
24	2	22	Thôn Huy Em	19,5	LUC	Đất thừa công trình: Đường trung tâm huyện Sơn Tây (giai đoạn 2), được thu hồi giao cho UBND xã quản lý theo Quyết định số 1889 của UBND huyện Sơn Tây ngày 03/10/2016	Không tranh chấp	UBND xã Sơn Tây thượng
25	3	1	Thôn Huy Em	43,7	LUC	Đất thừa công trình: Đường trung tâm huyện Sơn Tây (giai đoạn 2), được thu hồi giao cho UBND xã quản lý theo Quyết định số 1885 và 1892 của UBND huyện Sơn Tây ngày 03/10/2016	Không tranh chấp	UBND xã Sơn Tây thượng
26	3	3	Thôn Huy Em	43,7	LUC	Đất thừa công trình: Đường trung tâm huyện Sơn Tây (giai đoạn 2), được thu hồi giao cho UBND xã quản lý theo Quyết định số 1893 của UBND huyện Sơn Tây ngày 03/10/2016	Không tranh chấp	UBND xã Sơn Tây thượng

STT	Số hiệu tờ bản đồ	Số hiệu thửa đất	Địa danh thửa đất	Diện tích (m2)	Ký hiệu Loại đất	Nguồn gốc sử dụng đất	Tình trạng pháp lý của thửa đất	Họ, tên người đang trực tiếp quản lý, sử dụng
27	3	4	Thôn Huy Em	44,0	LUC	Đất thừa công trình: Đường trung tâm huyện Sơn Tây (giai đoạn 2), được thu hồi giao cho UBND xã quản lý theo Quyết định số 1893 của UBND huyện Sơn Tây ngày 03/10/2016	Không tranh chấp	UBND xã Sơn Tây thượng
28	3	5	Thôn Huy Em	20,8	LUC	Đất thừa công trình: Đường trung tâm huyện Sơn Tây (giai đoạn 2), được thu hồi giao cho UBND xã quản lý theo Quyết định số 1892	Không tranh chấp	UBND xã Sơn Tây thượng
29	3	6	Thôn Huy Em	36,4	LUC	Đất thừa công trình: Đường trung tâm huyện Sơn Tây (giai đoạn 2), được thu hồi giao cho UBND xã quản lý theo Quyết định số 1890 của UBND huyện Sơn Tây ngày 03/10/2016	Không tranh chấp	UBND xã Sơn Tây thượng
30	3	7	Thôn Huy Em	13,7	LUC	Đất thừa công trình: Đường trung tâm huyện Sơn Tây (giai đoạn 2), được thu hồi giao cho UBND xã quản lý theo Quyết định số 1894 và 1895 của UBND huyện Sơn Tây ngày 03/10/2016	Không tranh chấp	UBND xã Sơn Tây thượng

STT	Số hiệu tờ bản đồ	Số hiệu thửa đất	Địa danh thửa đất	Diện tích (m2)	Ký hiệu Loại đất	Nguồn gốc sử dụng đất	Tình trạng pháp lý của thửa đất	Họ, tên người đang trực tiếp quản lý, sử dụng
31	3	8	Thôn Huy Em	12,3	LUC	Đất thừa công trình: Đường trung tâm huyện Sơn Tây (giai đoạn 2), được thu hồi giao cho UBND xã quản lý theo Quyết định số 1895 của UBND huyện Sơn Tây ngày 03/10/2016	Không tranh chấp	UBND xã Sơn Tây thượng
32	3	2	Thôn Huy Em	11,2	NHK	Đất thừa công trình: Đường trung tâm huyện Sơn Tây (giai đoạn 2), được thu hồi giao cho UBND xã quản lý theo Quyết định số 1874 của UBND huyện Sơn Tây ngày 03/10/2016	Không tranh chấp	UBND xã Sơn Tây thượng
33	4	1	Thôn Huy Ra Long	2.250,6	CLN	Đất bãi bồi từ năm 2015	Không tranh chấp	Đình Văn Doi
				3.812,5				
xã Sơn Liên cũ								
1	1	1	thôn Nước Vương	1.584,4	CLN	Thửa đất là bãi thải số 8 được thu hồi tạm thời của công trình: Quy hoạch xây dựng khu tái định cư, tái định canh Nước Vương, không còn nhu cầu sử dụng	Không tranh chấp	Đình Văn Chung

STT	Số hiệu tờ bản đồ	Số hiệu thửa đất	Địa danh thửa đất	Diện tích (m2)	Ký hiệu Loại đất	Nguồn gốc sử dụng đất	Tình trạng pháp lý của thửa đất	Họ, tên người đang trực tiếp quản lý, sử dụng
2	1	2	thôn Nước Vương	2.217,5	CLN	Thửa đất là bãi thải số 5 được thu hồi tạm thời của công trình: Quy hoạch xây dựng khu tái định cư, tái định canh Nước Vương, không còn nhu cầu sử dụng	Không tranh chấp	Đinh Hồng Nò
3	2	2	thôn Nước Vương	2.046,2	CLN	Thửa đất là bãi thải số 2 được thu hồi tạm thời của công trình: Quy hoạch xây dựng khu tái định cư, tái định canh Nước Vương, không còn nhu cầu sử dụng	Không tranh chấp	Phạm Văn Bình
4	3	1	thôn Nước Vương	533,9	CLN	Thửa đất là bãi thải số 6 được thu hồi tạm thời của công trình: Quy hoạch xây dựng khu tái định cư, tái định canh Nước Vương, không còn nhu cầu sử dụng	Không tranh chấp	Đinh Xuân Ba
5	14	641	thôn Nước Vương	1.581,0	CLN	Thửa đất là bãi thải số 4 được thu hồi tạm thời của công trình: Quy hoạch xây dựng khu tái định cư, tái định canh Nước Vương, không còn nhu cầu sử dụng	Không tranh chấp	Đinh Văn Thắng

STT	Số hiệu tờ bản đồ	Số hiệu thửa đất	Địa danh thửa đất	Diện tích (m2)	Ký hiệu Loại đất	Nguồn gốc sử dụng đất	Tình trạng pháp lý của thửa đất	Họ, tên người đang trực tiếp quản lý, sử dụng
6	1	3	thôn Nước Vương	1.778,8	NHK	Thửa đất là bãi thải số 7 được thu hồi tạm thời của công trình: Quy hoạch xây dựng khu tái định cư, tái định canh Nước Vương, không còn nhu cầu sử dụng	Không tranh chấp	Phạm Ngọc Hải
7	2	1	thôn Nước Vương	3.710,4	NHK	Thửa đất là bãi thải số 1 được thu hồi tạm thời của công trình: Quy hoạch xây dựng khu tái định cư, tái định canh Nước Vương, không còn nhu cầu sử dụng	Không tranh chấp	Phạm Văn Bình
8	2	3	thôn Nước Vương	203,6	NHK	Thửa đất là bãi thải số 2 được thu hồi tạm thời của công trình: Quy hoạch xây dựng khu tái định cư, tái định canh Nước Vương, không còn nhu cầu sử dụng	Không tranh chấp	Phạm Văn Bình
9	14	640	thôn Nước Vương	1.741,0	NHK	Thửa đất là bãi thải số 3 được thu hồi tạm thời của công trình: Quy hoạch xây dựng khu tái định cư, tái định canh Nước Vương, không còn nhu cầu sử dụng	Không tranh chấp	Đinh Văn Thắng
				15.396,8				
xã Sơn Bua cũ								
1	1	1	Thôn Mang He	5.582,1	NHK	Đất bãi bồi từ năm 2017	Không tranh chấp	UBND xã Sơn Bua

STT	Số hiệu tờ bản đồ	Số hiệu thửa đất	Địa danh thửa đất	Diện tích (m2)	Ký hiệu Loại đất	Nguồn gốc sử dụng đất	Tình trạng pháp lý của thửa đất	Họ, tên người đang trực tiếp quản lý, sử dụng
2	1	2	Thôn Mang He	17.638,4	NHK	Đất bãi bồi từ năm 2017	Không tranh chấp	UBND xã Sơn Bua
				23.220,5				
Tổng cộng		44 thửa		42.429,8				

Ghi chú

Ghi chú

Ghi chú

Ghi chú

Ghi chú

Ghi chú

Ghi chú

Ghi chú

Ghi chú

Ghi chú

Ghi chú

TỔNG HỢP CHI TIẾT THEO SỔ ĐỊA CHÍNH

(Kèm theo Công văn số 302/UBND ngày 26 tháng 8 năm 2025 của UBND xã Sơn Tây Thượng)

UBND xã Sơn Mùa

Ngày tháng năm vào sổ	Số thứ tự thửa đất	Số thứ tự tờ bản đồ	Diện tích sử dụng (m2)		Mục đích Sử dụng	Thời hạn Sử dụng	Nguồn gốc Sử dụng	Số phát hành GCN QSDĐ	Số vào sổ cấp GCN QSDĐ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
14/12/2020	1	Trích lục - (1)	83,80	Không	LUC	Không xác định	DG-QL	Không thuộc trường hợp cấp GCN	
14/12/2020	2	Trích lục - (1)	73,60	Không	LUC	Không xác định	DG-QL	Không thuộc trường hợp cấp GCN	
14/12/2020	1	Trích lục - (2)	48,70	Không	LUC	Không xác định	DG-QL	Không thuộc trường hợp cấp GCN	
14/12/2020	2	Trích lục - (2)	11,50	Không	LUC	Không xác định	DG-QL	Không thuộc trường hợp cấp GCN	
14/12/2020	3	Trích lục - (2)	51,90	Không	LUC	Không xác định	DG-QL	Không thuộc trường hợp cấp GCN	
14/12/2020	4	Trích lục - (2)	20,20	Không	LUC	Không xác định	DG-QL	Không thuộc trường hợp cấp GCN	
14/12/2020	5	Trích lục - (2)	75,10	Không	LUC	Không xác định	DG-QL	Không thuộc trường hợp cấp GCN	
14/12/2020	6	Trích lục - (2)	26,80	Không	LUC	Không xác định	DG-QL	Không thuộc trường hợp cấp GCN	
14/12/2020	7	Trích lục - (2)	54,80	Không	LUC	Không xác định	DG-QL	Không thuộc trường hợp cấp GCN	
14/12/2020	8	Trích lục - (2)	138,70	Không	LUC	Không xác định	DG-QL	Không thuộc trường hợp cấp GCN	
14/12/2020	9	Trích lục - (2)	98,20	Không	LUC	Không xác định	DG-QL	Không thuộc trường hợp cấp GCN	
14/12/2020	10	Trích lục - (2)	16,40	Không	LUC	Không xác định	DG-QL	Không thuộc trường hợp cấp GCN	
14/12/2020	11	Trích lục - (2)	35,40	Không	LUC	Không xác định	DG-QL	Không thuộc trường hợp cấp GCN	
14/12/2020	12	Trích lục - (2)	12,00	Không	LUC	Không xác định	DG-QL	Không thuộc trường hợp cấp GCN	
14/12/2020	13	Trích lục - (2)	45,40	Không	LUC	Không xác định	DG-QL	Không thuộc trường hợp cấp GCN	
14/12/2020	14	Trích lục - (2)	45,40	Không	LUC	Không xác định	DG-QL	Không thuộc trường hợp cấp GCN	
14/12/2020	15	Trích lục - (2)	21,00	Không	LUC	Không xác định	DG-QL	Không thuộc trường hợp cấp GCN	
14/12/2020	16	Trích lục - (2)	50,30	Không	LUC	Không xác định	DG-QL	Không thuộc trường hợp cấp GCN	
14/12/2020	17	Trích lục - (2)	84,30	Không	LUC	Không xác định	DG-QL	Không thuộc trường hợp cấp GCN	
14/12/2020	18	Trích lục - (2)	64,70	Không	LUC	Không xác định	DG-QL	Không thuộc trường hợp cấp GCN	
14/12/2020	19	Trích lục - (2)	163,40	Không	LUC	Không xác định	DG-QL	Không thuộc trường hợp cấp GCN	
14/12/2020	20	Trích lục - (2)	75,50	Không	LUC	Không xác định	DG-QL	Không thuộc trường hợp cấp GCN	
14/12/2020	21	Trích lục - (2)	19,50	Không	LUC	Không xác định	DG-QL	Không thuộc trường hợp cấp GCN	
14/12/2020	22	Trích lục - (2)	19,50	Không	LUC	Không xác định	DG-QL	Không thuộc trường hợp cấp GCN	
14/12/2020	1	Trích lục - (3)	43,70	Không	LUC	Không xác định	DG-QL	Không thuộc trường hợp cấp GCN	
14/12/2020	2	Trích lục - (3)	11,20	Không	HNK	Không xác định	DG-QL	Không thuộc trường hợp cấp GCN	
14/12/2020	3	Trích lục - (3)	43,70	Không	LUC	Không xác định	DG-QL	Không thuộc trường hợp cấp GCN	

14/12/2020	4	Trích lục - (3)	44,00	Không	LUC	Không xác định	DG-QL	Không thuộc trường hợp cấp GCN	
14/12/2020	5	Trích lục - (3)	20,80	Không	LUC	Không xác định	DG-QL	Không thuộc trường hợp cấp GCN	
14/12/2020	6	Trích lục - (3)	36,40	Không	LUC	Không xác định	DG-QL	Không thuộc trường hợp cấp GCN	
14/12/2020	7	Trích lục - (3)	13,70	Không	LUC	Không xác định	DG-QL	Không thuộc trường hợp cấp GCN	
14/12/2020	8	Trích lục - (3)	12,30	Không	LUC	Không xác định	DG-QL	Không thuộc trường hợp cấp GCN	
14/12/2020	1	Trích đo - (4)	2.250,60	Không	CLN	Không xác định	DG-QL	Không thuộc trường hợp cấp GCN	
UBND xã Sơn Liên									
14/12/2020	1	Trích lục - (1)	1.584,40	Không	CLN	Không xác định	DG-QL	Không thuộc trường hợp cấp GCN	
14/12/2020	2	Trích lục - (1)	2.217,50	Không	CLN	Không xác định	DG-QL	Không thuộc trường hợp cấp GCN	
14/12/2020	3	Trích lục - (1)	1.778,80	Không	HNK	Không xác định	DG-QL	Không thuộc trường hợp cấp GCN	
14/12/2020	1	Trích lục - (2)	3.710,40	Không	HNK	Không xác định	DG-QL	Không thuộc trường hợp cấp GCN	
14/12/2020	2	Trích lục - (2)	2.046,20	Không	CLN	Không xác định	DG-QL	Không thuộc trường hợp cấp GCN	
14/12/2020	3	Trích lục - (2)	203,60	Không	HNK	Không xác định	DG-QL	Không thuộc trường hợp cấp GCN	
14/12/2020	1	Trích lục - (3)	533,90	Không	CLN	Không xác định	DG-QL	Không thuộc trường hợp cấp GCN	
14/12/2020	640	LN - (14)	1.741,00	Không	HNK	Không xác định	DG-QL	Không thuộc trường hợp cấp GCN	
14/12/2020	641	LN - (14)	1.581,00	Không	CLN	Không xác định	DG-QL	Không thuộc trường hợp cấp GCN	
UBND xã Sơn Bua									
14/12/2020	1	Trích đo - (1)	5.582,10	Không	HNK	Không xác định	DG-QL	Không thuộc trường hợp cấp GCN	
14/12/2020	2	Trích đo - (1)	17.638,40	Không	HNK	Không xác định	DG-QL	Không thuộc trường hợp cấp GCN	
TC:	44 thửa		42.429,80						